

Bản án số: 563/2024/DS-ST

Ngày: 08/08/2024

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Tiến Bình

Ông Đặng Khắc Di

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đài Trang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình: Bà Nguyễn Bảo Ngọc
- KSV

Ngày 08 tháng 08 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 195/2024/TLST-DS ngày 22/03/2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 511/2024/QĐXXST-DS ngày 16/07/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH MTV T (TFSVN)**

Trụ sở: Phòng 4-5 Tầng 12, Saigon Centre Tòa 2, số 67 L, Phường M, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của Nguyên đơn: Ông Huỳnh Quốc N là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 30/05/2024)

Bị đơn: Ông **Trần V**, sinh năm 1996

Địa chỉ: 1 C, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn - Công ty TNHH MTV T có ông Huỳnh Quốc N là đại diện hợp pháp trình bày:

Ngày 17/8/2023 Công ty TNHH MTV T có ký kết hợp đồng tín dụng số 1000961514 với ông Trần V với số tiền cho vay là 1.182.000.000 đ, mục đích khoản vay là để mua xe ô tô Toyota Fortuner, số khung RL4BA3FS3N1252067, số máy 1GD5256999, BKS:51K-982.57, đồng thời bên vay là ông Trần V đã thế chấp chiếc xe này để bảo đảm cho khoản vay nêu trên, thời hạn vay: 96 tháng; lãi suất vay 9,99%/năm, nếu bên vay không thanh toán đúng hạn thì phải chịu lãi quá hạn tương

đương 150% lãi suất vay tại thời điểm tương ứng cho phần chậm thanh toán.

Từ khi giao kết hợp đồng đến nay, bên vay không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào cho Công ty TNHH MTV T.

Nay nguyên đơn yêu cầu ông Trần V thanh toán toàn bộ số tiền vay còn nợ gồm số tiền nợ gốc là 1.182.000.000 đ, tiền lãi tính đến 08/08/2024 gồm lãi trong hạn là: 99.564.126 đ, lãi quá hạn 12.798.482 đ, tổng cộng là 1.294.362.608 đồng, trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời ông V phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 09/08/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản tiền nợ trên theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 1000961514 ngày 17/8/2023 đã ký kết giữa hai bên.

Sau ngày bản án có hiệu lực pháp luật ông V không thanh toán toàn bộ số tiền theo yêu cầu của Công ty TNHH MTV T được chấp thuận thì buộc kê biên phát mãi tài sản bảo đảm cho khoản vay của ông V tại Công ty TNHH MTV T là 1 xe oto Toyota Fortuner số khung: RL4BA3FS3N1252067, số máy: 1GD5256999, BKS: 51K-982.57 để cản trở vào nghĩa vụ trả nợ của ông V. Trong trường hợp số tiền thu được từ phát mãi tài sản bảo đảm không đủ thanh toán toàn bộ số tiền theo yêu cầu của Công ty TNHH MTV T được chấp thuận, ông V phải tiếp tục thanh toán cho Công ty TNHH MTV T cho đến khi hoàn tất nghĩa vụ trả nợ

- Bị đơn –ông Trần V vắng mặt trong tất cả các buổi Tòa mời làm việc, phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử, do đó Tòa án không lấy lời khai của bị đơn được.

Tại phiên Tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu như đã trình bày trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục, Tòa án đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Về phần nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Trần V có địa chỉ cư trú tại 1 C, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh trả các khoản tiền còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng số 1000961514 ngày 17/8/2023 đã ký giữa hai bên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo qui định tại khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng không có mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: ông Trần V có ký Hợp đồng tín dụng số 1000961514 ngày 17/8/2023 với Công ty TNHH MTV T, nội dung hợp đồng: Công ty TNHH MTV T cho ông Trần V vay số tiền 1.182.000.000 đ để mua xe ô tô, thời hạn vay: 96 tháng; lãi suất vay 9,99%/năm, nếu bên vay không thanh toán đúng hạn thì phải chịu lãi quá hạn tương đương 150% lãi suất vay tại thời điểm tương ứng cho phần chậm thanh toán, tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là 1 xe

ô tô Toyota Fortuner số khung: RL4BA3FS3N1252067, số máy: 1GD5256999, BKS: 51K-982.57 đã được chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh. Nay nguyên đơn yêu cầu ông Trần V phải thanh toán số tiền nợ gốc là 1.182.000.000 đ, tiền lãi tính đến 08/08/2024 gồm lãi trong hạn là: 99.564.126 đ, lãi quá hạn 12.798.482 đ, tổng cộng là 1.294.362.608 đồng, trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời ông V phải thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 09/08/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản tiền nợ trên theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 1000961514 ngày 17/8/2023 đã ký kết giữa hai bên. Trường hợp ông V không thanh toán đúng hạn theo yêu cầu trên buộc kê biên phát mãi tài sản bảo đảm trên để căn trừ vào nghĩa vụ trả nợ của ông V. Trong trường hợp số tiền thu được từ phát mãi tài sản bảo đảm không đủ thanh toán khoản nợ trên, ông V phải tiếp tục thanh toán cho Công ty TNHH MTV T cho đến khi hoàn tất nghĩa vụ trả nợ. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ nhưng không có ý kiến phản hồi. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Ông Trần Vũ p hoàn lại cho Công ty TNHH MTV T phí xem xét thẩm định xe tranh chấp là 2.000.000 đ (Hai triệu đồng).

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014);

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn – Công ty TNHH MTV T.

Ông Trần Vũ có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH MTV T số tiền nợ gốc là 1.182.000.000 đ, tiền lãi tính đến 08/08/2024 gồm lãi trong hạn là: 99.564.126 đ, lãi quá hạn 12.798.482 đ, tổng cộng là 1.294.362.608 đồng (Một tỷ hai trăm chín mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi hai ngàn sáu trăm lẻ tám đồng).

Thời hạn trả: Ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông Trần Vũ còn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 1000961514 ngày 17/8/2023 từ ngày 09/08/2024 cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

Sau khi ông Trần Vũ thanh toán dứt điểm toàn bộ khoản nợ trên, Công ty TNHH MTV T có trách nhiệm trả lại cho ông Trần Vũ bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 51K-982.57

Trường hợp ông Trần V không trả nợ trong thời hạn nêu trên, Công ty TNHH MTV T được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm là xe ô tô Toyota Fortuner số khung: RL4BA3FS3N1252067, số máy: 1GD5256999, BKS: 51K-982.57 để thu hồi nợ.

Trường hợp khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ cho Công ty TNHH MTV T, nếu số tiền phát mãi tài sản thế chấp còn thừa thì phải trả lại số tiền còn thừa cho ông Trần V.

Trường hợp khi phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ cho Công ty TNHH MTV T, nếu số tiền phát mãi tài sản thế chấp không đủ trả khoản nợ trên thì ông Trần V tiếp tục trả cho đến khi hết nợ.

Ông Trần V phải hoàn lại cho Công ty TNHH MTV T phí xem xét thẩm định xe tranh chấp là 2.000.000 đ (Hai triệu đồng).

2. Về án phí Dân sự sơ thẩm:

Ông Trần V phải nộp án phí sơ thẩm là 50.830.878 đ (Năm mươi triệu tám trăm ba mươi ngàn tám trăm bảy mươi tám đồng).

Hoàn lại cho Công ty TNHH MTV T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.367.801 đ (Hai mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi bảy ngàn tám trăm lẻ một đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001388 ngày 11/03/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. TB;
- THADS Q. TB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Nơi nhận: THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. TB;
- THADS Q. TB;
- UBND P6, Q . Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Thị Hồng Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa